

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

**Báo cáo ngày**

**Xu hướng thị trường:**

**Nhóm chứng khoán khởi sắc**

Đã tăng tiếp tục duy trì trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, với điểm sáng thuộc về nhóm cổ phiếu Chứng khoán trước thông tin sửa đổi Luật Chứng khoán cũng như tin đồn kéo dài thời gian giao dịch. Nhiều đại diện của nhóm này ghi nhận mức tăng tốt kèm khối lượng giao dịch cải thiện, tiêu biểu như FTS, CTS, BSU, VND, SSI... Độ rộng thị trường nghiêng về các mã tăng điểm, với 187 mã tăng và 113 mã giảm. Nhìn chung, thanh khoản toàn thị trường đi ngang ở mức 18 nghìn tỷ đồng cho thấy tâm lý thị trường vẫn còn dè chừng và đã bán rông của khối ngoại vẫn tiếp diễn, tuy khối lượng bán rông thu hẹp chỉ còn 368 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8.63 điểm (+0.48%), đóng phiên ở 1,807.94 điểm; HNX-Index tăng 8.71 điểm (+2.8%), đạt 319.62 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt khoảng 18.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng 769 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 638 tỷ đồng trong phiên, trong đó các cổ phiếu bị bán rông mạnh nhất là VHM, MBB và TCB; ở chiều ngược lại các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là HPG, NLG và TCX.

VIC (+0.73%), THD (+9.99%), TCX (+6.75%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, ACB (-1.98%), VJC (-2.34%), HPG (-0.62%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Dịch vụ tài chính, Thương mại và Hàng hóa công nghiệp là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đối với chỉ số chung. Các đại diện tiêu biểu tương ứng là FTS, PNJ, THD.

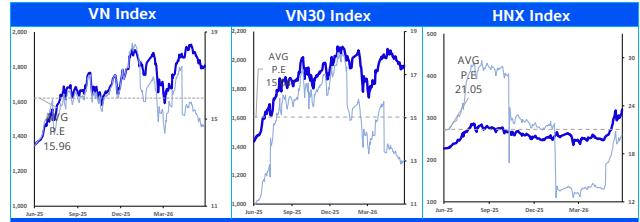
**Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index tiếp tục duy trì đà tăng nhưng động lực chủ yếu vẫn đến từ một số nhóm cổ phiếu dẫn dắt, trong khi tâm lý nhà đầu tư nhìn chung vẫn khá thận trọng trước các sự kiện quan trọng sắp diễn ra như đảo hạn hợp đồng tương lai chỉ số và những diễn biến mới liên quan đến tiến trình đàm phán hòa bình giữa Mỹ và Iran. Dù vậy, chỉ số đang cho thấy quá trình tích lũy tương đối vững chắc quanh vùng hiện tại, phản ánh sự cân bằng giữa lực cung và cầu, qua đó tạo nền tảng cho một nhịp tăng mới khi dòng tiền có dấu hiệu cải thiện.

Trong thời gian tới, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ tiếp tục vận động theo xu hướng tích cực và hướng đến vùng kháng cự tiếp theo quanh 1,850 điểm. Sự cải thiện của thanh khoản sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố niềm tin nhà đầu tư và xác nhận sự quay trở lại của dòng tiền, qua đó hỗ trợ chỉ số hoàn tất quá trình tích lũy hiện nay và mở rộng đà tăng trong giai đoạn tiếp theo.

**Ở trường hợp cơ sở:** Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình có thể giúp giảm áp lực lạm phát, cải thiện triển vọng tăng trưởng toàn cầu và hỗ trợ dòng vốn quay trở lại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, trong nửa cuối năm 2026. Bên cạnh đó, Việt Nam có thể được MSCI đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng và bắt đầu đón dòng vốn thụ động từ tháng 09/2026 sau khi được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong kịch bản này, VN-Index có thể hướng tới vùng 2,000-2,100 điểm.

**Ở trường hợp tiêu cực:** Dữ trợ toàn cầu đã giảm mạnh trong giai đoạn chiến tranh vừa qua, nếu không đạt được thỏa thuận trong tháng 6-7, nhiều khả năng giá dầu sẽ tăng vọt trong các tháng cao điểm mùa hè. Với diễn biến tiêu cực trên, lớp tài sản rủi ro nhìn chung và VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn (quay về kiểm định lại 1,580 điểm).

**Chiến lược:** Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,808	0.5	-5.9	35.1	14.8	2.0	8,441,262
VN30 Index	1,960	-0.1	-4.4	38.0	13.0	2.1	6,176,963
VN Midcap	2,173	1.2	-3.1	11.4	13.5	1.4	1,253,752
VN Smallcap	1,357	0.5	-2.5	-6.4	13.2	0.9	280,065
HNX Index	320	2.8	24.2	40.1	20.4	1.8	445,929
UpCom	127	0.0	0.3	29.2	13.4	1.8	660,192

Nhóm ngành (tỷ đồng)

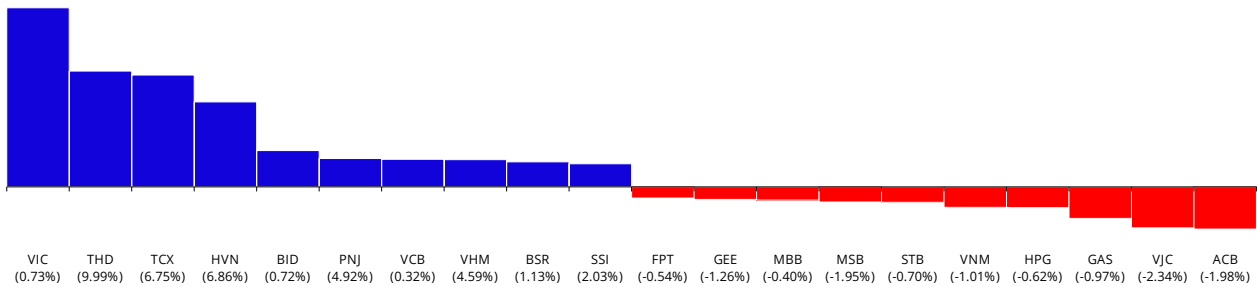
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.2	2.4	-8.4	1.2	18.7	3.5	158,577
Bảo hiểm	0.4	-5.2	11.0	1.2	14.7	1.8	61,669
Bất động sản	0.6	-13.0	5.2	2.4	31.6	3.3	2,445,746
CNTT	-0.4	-5.5	-22.3	0.7	13.4	2.9	138,626
Dầu khí	1.0	-11.4	5.6	1.1	24.6	2.5	65,805
Dịch vụ tài chính	2.5	1.0	6.5	1.3	14.7	1.6	260,463
Tiền ích	0.0	-5.1	4.9	1.2	14.2	2.0	339,866
Du lịch và Giải trí	1.2	8.2	-4.6	1.3	18.5	5.1	188,965
Hàng & DV CN	0.2	-5.7	4.9	1.1	13.6	1.7	176,734
Hàng CN & Gia dụng	3.0	0.3	-1.7	1.1	10.7	1.6	56,928
Hóa chất	0.0	-6.6	18.1	1.0	17.0	1.8	226,321
Ngân hàng	0.0	-1.0	2.4	1.2	9.5	1.6	2,668,526
Ô tô và phụ tùng	1.1	-2.3	-8.4	0.9	3.4	0.8	14,586
Tài nguyên Cơ bản	-0.5	1.3	1.4	1.2	14.5	1.4	248,990
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.2	-0.6	-3.4	1.1	15.7	2.4	439,027
Truyền thông	0.7	-5.9	-13.4	0.8	23.9	0.9	2,326
Xây dựng và Vật liệu	0.9	-1.2	-4.4	1.0	11.1	1.3	138,216
Y tế	0.1	-1.2	-7.0	0.9	17.8	2.0	37,517

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.0	-0.3	0.4	-0.1	1.3	1.7
USD/JPY	160	0.0	-0.1	0.9	0.8	2.3	10.7
USD/CNY	7	0.0	-0.3	-0.6	-1.9	-3.3	-5.9
KRW/USD	1,507	-0.5	-1.4	0.9	1.0	4.7	10.9
EUR/USD	1	-0.1	-0.5	0.5	-0.8	1.2	-0.4
USD/VND	26,303	0.0	-0.1	-0.2	0.1	0.0	0.9
Dầu thô	79	-2.5	-10.8	-25.3	-15.8	37.1	9.7
Xăng	290	-1.6	-4.0	-21.7	-3.4	70.0	30.6
Khí đốt	3	1.0	1.2	7.4	5.2	-13.8	-15.2
Coal	146	-1.7	-3.2	11.1	8.6	36.1	39.0
Vàng	4,342	0.7	1.9	-4.9	-13.3	0.5	28.3
Thép cuộn TQ	3,386	-0.1	0.1	-2.6	3.1	3.5	5.7

Nguồn: Bloomberg

**Đóng góp vào VN Index**



**[Analyst]**  
**Nhi Nguyen**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8000  
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

## Tin tức nổi bật

- VIC – Bất động sản:** VinErgo liên tục thành lập nhiều công ty con và tăng vốn điều lệ lên gần 80,000 tỷ đồng. Doanh nghiệp đang triển khai loạt dự án điện gió và điện mặt trời quy mô lớn trên cả nước.
- PDR – Bất động sản:** Phát Đạt đẩy mạnh tái cấu trúc danh mục thông qua việc chuyển nhượng cổ phần dự kiến thu về 6,000 tỷ đồng. Công ty cũng đặt cọc 900 tỷ đồng hợp tác với Lotte tại dự án Thu Thiem Eco Smart City.
- HPG – Nguyên vật liệu:** Hòa Phát kiến nghị Chính phủ sớm ban hành bộ tiêu chuẩn ngành đường sắt và ưu tiên sử dụng sản phẩm nội địa. Dự án nhà máy thép ray 10.000 tỷ đồng dự kiến khởi công năm 2025 và cung ứng sản phẩm từ năm 2027.
- TAL – Bất động sản:** Dragon Capital đã giảm tỷ lệ sở hữu tại Taseco Land xuống 9.9904% vốn điều lệ sau khi quỹ thành viên Norges Bank bán 50,000 cổ phiếu TAL. Tổng lượng cổ phiếu nắm giữ của nhóm quỹ hiện còn hơn 50.35 triệu đơn vị.
- HPG – Nguyên vật liệu:** Hòa Phát đặt mục tiêu sản lượng thép đạt gần 15 triệu tấn năm 2026 nhờ vận hành ổn định Khu liên hợp Dung Quất 2. Tập đoàn cũng tham gia dự án trực đại lộ cảnh quan sông Hồng nhằm tạo dòng tiền ổn định.
- PHR – Nguyên vật liệu:** Cao su Phước Hòa dự kiến phát hành gần 108.4 triệu cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 80%. Kế hoạch này giúp doanh nghiệp tăng vốn điều lệ từ quý II đến quý IV/2026.
- MSB – Ngân hàng:** Ngày 11/6, MSB đã chi 1.000 tỷ đồng để tất toán toàn bộ lô trái phiếu MSB12505. Ngân hàng thực hiện mua lại với giá 1,052 tỷ đồng/trái phiếu, hoàn tất trước thời hạn 2 năm so với kế hoạch.
- VJC – Vận tải:** Vietravel Airlines khai trương đường bay Hà Nội – Buôn Ma Thuật và tái khai thác chặng Hà Nội – Cam Ranh từ ngày 15/6/2026. Hãng cũng mở bán đường bay TP. Hồ Chí Minh – Thâm Quyển từ ngày 06/06/2026.
- TCB – Ngân hàng:** Techcombank áp dụng lãi suất cao nhất 6.9%/năm cho sản phẩm Tiền gửi Phát Lộc Online từ ngày 9/5/2026. Khách hàng ưu tiên gửi 300 triệu đồng kỳ hạn 12 tháng có thể nhận 36 triệu đồng tiền lãi.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### CTCP Chứng khoán SSI - SSI

**SSI – Dịch vụ tài chính:** SSI đã thực hiện thành công giao dịch đầu tiên theo mô hình Global Broker. Đây là bước tiến quan trọng giúp nhà đầu tư tổ chức quốc tế tiếp cận thị trường chứng khoán Việt Nam theo Thông tư 08/2026/TT-BTC.



# Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/15/2026			6/16/2026		Xu hướng 10 phiên
			6/15/2026	6/16/2026	TB 1 tuần	6/15/2026	6/16/2026	
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	78.7	285	423	237			
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	75.9	116	200	114			
3	Y tế	62.5	21	32	19			
4	Dịch vụ tài chính	46.6	2,555	2,542	1,734			
5	Hóa chất	31.8	468	477	362			
6	Du lịch và Giải trí	22.3	237	249	204			
7	Bán lẻ	20.7	716	589	488			
8	Công nghệ Thông tin	11.1	486	442	398			
9	Bất động sản	9.4	3,167	2,438	2,228			
10	Ô tô và phụ tùng	8.6	23	22	21			
11	Xây dựng và Vật liệu	0.0	520	607	607			
12	Tài nguyên Cơ bản	-0.8	853	467	471			
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.0	1,132	706	728			
14	Thực phẩm và đồ uống	-6.5	639	567	606			
15	Bảo hiểm	-6.8	28	27	29			
16	Truyền thông	-7.0	6	4	5			
17	Dầu khí	-8.0	804	409	445			

## Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	21,400	0.9	3.1	-12.2	(50)	23.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,450	0.5	0.1	17.6	(64)	20.5	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,500	1.9	9.5	8.7	(38)	220.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,750	0.2	2.8	-7.1	(46)	225.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	18,000	2.3	5.3	-5.3	(24)	767.1	

## Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,450	0.5	0.1	11.1	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,600	1.0	1.4	-15.6	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	11,350	-7.0	-8.1	15.9	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,020	0.8	-5.1	-17.8	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,300	-0.2	2.0	-8.8	-53.9	130.40	

## Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng				Top mua ròng				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
VHM	HPG	124.84		HPG	HPG	124.84		6/16/2026	1,868.7	2,237.2	-368.5
MBB	NLG	82.58		NLG	NLG	82.58		6/15/2026	7,210.0	3,054.7	4,155.3
TCB	TCX	65.95		TCX	TCX	65.95		6/12/2026	1,587.7	2,079.5	-491.8
VPB	PNJ	50.65		PNJ	PNJ	50.65		6/11/2026	792.3	1,296.7	-504.3
CTG	SSI	49.53		SSI	SSI	49.53		6/10/2026	5,750.2	6,329.5	-579.3
DCM	POW	40.56		POW	POW	40.56		6/9/2026	918.9	1,788.6	-869.7
HDB	FRT	37.31		FRT	FRT	37.31		6/8/2026	1,627.1	2,298.7	-671.6
VJC	MWG	37.27		MWG	MWG	37.27		6/5/2026	1,978.7	1,672.1	306.7
FPT	VIX	32.52		VIX	VIX	32.52		6/4/2026	2,452.9	8,208.5	-5,755.6
VCB	DGW	28.61		DGW	DGW	28.61		6/3/2026	2,521.5	3,213.2	-691.7
								6/2/2026	1,901.7	2,448.1	-546.5
								6/1/2026	1,025.5	1,672.5	-647.0
								5/29/2026	1,421.9	2,124.9	-703.0
								5/28/2026	1,647.1	2,233.8	-586.6
								5/27/2026	1,642.4	2,461.1	-818.7
								5/26/2026	1,598.5	2,496.2	-897.7

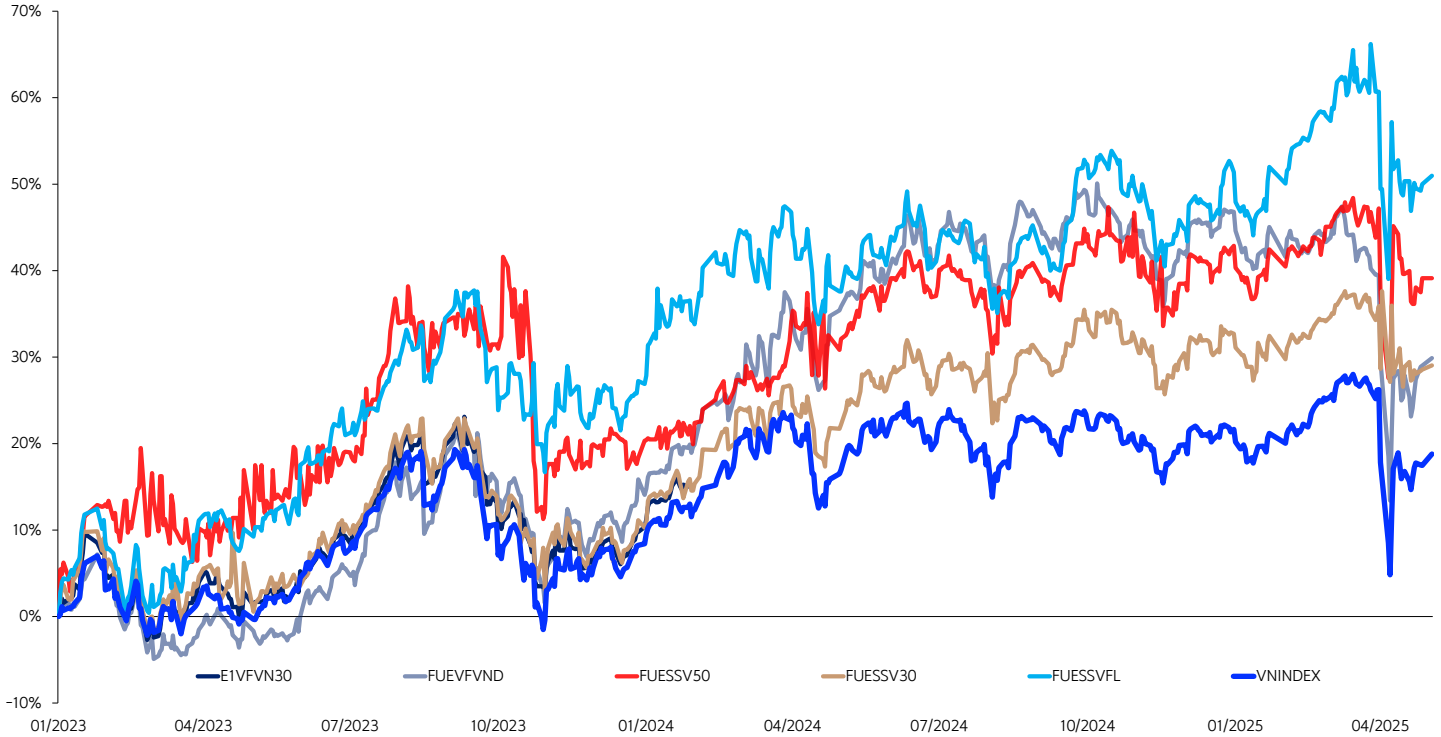
Nguồn: Finpro

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,150	0.1%	-3.8%	-2.6%	159,800	5.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,590	1.2%	-4.2%	4.1%	1,800	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,450	0.5%	-2.5%	-3.0%	44,200	1.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,570	0.9%	-0.2%	-4.5%	234,500	8.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,990	0.9%	-1.7%	1.8%	45,900	1.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,680	-0.6%	-3.7%	-3.2%	3,800	0.1	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,150	0.2%	-3.4%	-2.7%	1,900	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,510	0.1%	12.4%	8.5%	10,700	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,450	0.2%	-3.9%	-2.3%	700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,690	1.1%	-0.4%	-7.6%	6,500	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,660	-5.0%	-1.1%	0.5%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,400	0.7%	-1.5%	-5.6%	500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,530	-2.9%	5.6%	7.8%	1,900	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,640	n.a	0.4%	-5.1%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(43,177)	(147,747)	41.8	20.9	0.9	1.91	2.1	12.0	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	152,284	-	-	43.6	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	558,713	2,936	11,642	FALSE	26.7	1.0	1.66	1.4	8.5	86.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,619,864	(50,524)	(1,166,947)	12.0	24.0	0.9	2.27	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	41.5	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	242,695	(67)	6,877	43.2	23.9	0.7	1.90	2.0	11.8	62.9
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	633,644	(76,238)	(200,173)	40.5	23.5	1.0	1.71	2.0	12.2	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	43.0	54.7	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,545,409	-	(179)	41.0	25.8	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	305,050	(19,793)	(26,967)	15.5	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	263,663	-	(19,597)	28.0	27.6	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	280,249	(10,604)	(13,681)	11.7	25.5	0.9	2.17	1.7	9.9	87.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	35.0	38.0	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	72,573	n.a	n.a	11.3	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	10.0	27.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem  
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,  
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.